

# Tổng kết thực tiễn và phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới

● DƯƠNG XUÂN NGỌC\* - HÀ THỊ THÚY\*\*

**Tóm tắt:** Nhìn tổng thể, qua 30 năm đổi mới, cách mạng Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, cũng còn nhiều vấn đề lớn, phức tạp, nhiều hạn chế, yếu kém cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để đưa đất nước tiếp tục phát triển nhanh và bền vững. Kết quả tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986 - 2016) đã được Đảng ta khẳng định tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Trong bài viết này, tác giả đã khái quát những vấn đề tổng kết thực tiễn và phát triển lý luận qua 30 năm đổi mới đó.

## 1. Về tổng kết thực tiễn:

Với bản lĩnh chính trị vững vàng, từng trải, với tâm cao về trí tuệ và luôn bám sát thực tiễn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tổng kết thực tiễn của 30 năm đổi mới với những kết quả:

*Thứ nhất*, đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế tạo những điều kiện cần thiết để sớm đưa đất nước trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

*Thứ hai*, nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, quy mô và tiềm lực được nâng lên; kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức hợp lý, từ năm 2013 dần phục hồi, năm sau cao hơn năm trước; kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển.

*Thứ ba*, chính trị - xã hội ổn định; dân chủ xã

hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng; đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và cả hệ thống chính trị được đẩy mạnh và thu được nhiều kết quả.

*Thứ tư*, văn hoá - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi.

*Thứ năm*, quốc phòng, an ninh được tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững.

*Thứ sáu*, quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

\* GS, TS, Nguyên Phó Giám đốc Học viện BC-TT

\*\* ThS, Trưởng Chính trị tỉnh Bắc Giang

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa đã tạo tiền đề quan trọng để đất nước tiếp tục đổi mới, giữ vững ổn định và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; đồng thời cũng khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.

Tuy nhiên, công cuộc đổi mới cũng còn nhiều vấn đề lớn, phức tạp, nhiều hạn chế, yếu kém cần phải tập trung giải quyết, khắc phục:

*Một là*, đổi mới chưa đồng bộ và toàn diện. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch; nhiều chỉ tiêu, tiêu chí trong mục tiêu phấn đấu đề đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại không đạt được.

*Hai là*, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định nhưng chưa vững chắc; nợ công tăng nhanh, nợ xấu đang giảm dần nhưng còn ở mức cao; sản xuất kinh doanh còn gặp rất nhiều khó khăn. Tăng trưởng kinh tế thấp, không đạt mục tiêu đề ra; năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chậm được hoàn thiện, chưa có cơ chế đột phá để thúc đẩy phát triển; cơ cấu nguồn nhân lực mất cân đối, chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ tiếp tục là những yếu tố cản trở sự phát triển. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng còn chậm.

*Ba là*, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ; kỷ cương, kỷ luật chưa nghiêm. Một số mặt công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chuyên biệt chậm.

*Bốn là*, nhiều hạn chế, yếu kém trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ,

văn hóa, xã hội, y tế chậm được khắc phục. Quản lý và sử dụng tài nguyên, môi trường còn bất cập.

*Năm là*, đời sống của một bộ phận nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí chưa bị đẩy lùi. Tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; đạo đức xã hội có mặt xuống cấp nghiêm trọng.

*Sáu là*, công tác dự báo, hoạch định và lãnh đạo tổ chức thực hiện chính sách của Đảng, Nhà nước; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý phát triển xã hội còn nhiều bất cập. Hội nhập quốc tế có mặt chưa chủ động, hiệu quả chưa cao. Bốn nguy cơ mà Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng (năm 1994) nêu lên vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp, như tham nhũng, lãng phí, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với những thủ đoạn mới, nhất là triệt để sử dụng các phương tiện truyền thông trên mạng Internet để chống phá ta và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng, chế độ có mặt bị giảm sút.

Vậy là, những thành tựu to lớn tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử cần được phát huy mạnh mẽ; những hạn chế, khuyết điểm còn tồn tại đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nỗ lực phấn đấu không ngừng để khắc phục, tiếp tục đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững theo con đường xã hội chủ nghĩa.

## **2. Về phát triển lý luận:**

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn 30 năm đổi mới,

kế thừa có chọn lọc những kinh nghiệm của sự nghiệp đổi mới, cải cách, mở cửa của các Đảng Cộng sản, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có những phát triển mới về lý luận:

*Thứ nhất*, hệ thống quan điểm lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng hoàn thiện làm cơ sở cho việc hoạch định đường lối đổi mới toàn diện, đồng bộ, xác định rõ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xác định rõ thêm mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam với 8 đặc trưng<sup>(1)</sup>; xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội chính là việc thực hiện thắng lợi 8 phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội<sup>(2)</sup>. Trong quá trình thực hiện các phương hướng cơ bản đó, phải đặc biệt chú trọng nắm vững và giải quyết tốt các mối quan hệ lớn trong phát triển và quản lý phát triển xã hội<sup>(3)</sup>.

*Thứ hai*, hệ thống quan điểm lý luận về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã ngày càng hoàn chỉnh: Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, đồng thời bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

*Thứ ba*, hệ quan điểm lý luận về khâu đột phá

chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng ngày một sáng rõ: Gắn phát triển nhanh với phát triển bền vững; gắn tăng trưởng theo chiều rộng với chiều sâu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện ba khâu đột phá chiến lược: Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường hiện đại, định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

*Thứ tư*, hệ thống quan điểm lý luận về xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN và dân chủ XHCN có bước tiến mới, có tính đột phá: Nhà nước mà chúng ta xây dựng là Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp; xây dựng nhà nước kiến tạo, dịch vụ công; xây dựng chính phủ liêm chính, kiến tạo, đồng hành và dịch vụ; xây dựng nền dân chủ XHCN bảo đảm toàn bộ quyền lực thuộc về nhân dân, dân chủ vừa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, động lực của công cuộc đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

*Thứ năm*, hệ thống quan điểm lý luận về Đảng - Đảng Cộng sản cầm quyền có bước đột phá: Xác định rõ hơn bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc; xác định rõ hơn vị thế, chức năng của Đảng cầm quyền trong quan hệ với Nhà nước kiến tạo và dân là chủ; xác định rõ thêm về nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, về phương thức và phong cách lãnh đạo; xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị nhằm bảo đảm toàn bộ quyền lực thuộc về nhân dân.

*Thứ sáu*, hệ thống quan điểm lý luận về giáo

dục và đào tạo được cụ thể hóa: Phát triển giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đòi hỏi phải chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn. Phát triển giáo dục và đào tạo **phải gắn** với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, **xây dựng** và bảo vệ Tổ quốc, với tiến bộ **khoa học - công nghệ**, yêu cầu phát triển nguồn **nhân lực** và thị trường lao động. Thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ; phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước.

*Thứ bảy*, hệ thống quan điểm lý luận về văn hóa và con người có bước tiến mới: Gắn tăng trường kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển xã hội; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể; chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại... Gắn kết chặt chẽ chính sách kinh tế với chính sách xã hội, phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, bảo đảm để nhân dân được hưởng thụ ngay một tốt hơn thành quả của công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước; mọi người dân đều có cơ hội và điều kiện phát triển toàn diện.

*Thứ tám*, hệ thống quan điểm về quốc phòng, an ninh, đối ngoại tiếp tục được khẳng định và phát triển: Phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng,

Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc XHCN là hai nhiệm vụ chiến lược có quan hệ gắn bó mật thiết; phải giữ vững chủ quyền biển đảo; ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương, đa phương; chủ động, tích cực tham gia các công việc chung của cộng đồng quốc tế, các diễn đàn, tổ chức khu vực và quốc tế, nâng cao vị thế của đất nước. Đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân được triển khai đồng bộ, hiệu quả, có bước phát triển mới.

Trên cơ sở tổng kết 30 năm đổi mới, từ những thành tựu cũng như những hạn chế, khuyết điểm, Đảng Cộng sản Việt Nam rút ra một số bài học quý báu định hướng cho công cuộc đổi mới đất nước trong những năm tới, một sự phát triển có tính đột phá về lý luận:

*Một là*, trong quá trình đổi mới phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam.

*Hai là*, đổi mới phải luôn luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

*Ba là*, đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp; tôn trọng quy luật khách quan, xuất phát từ thực tiễn, bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề do thực tiễn đặt ra.

*Bốn là*, phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết; kiên định độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi; kết hợp phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Năm là*, phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực và phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của cả hệ thống chính trị; tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân./.

(\*) Đặc trưng của chủ nghĩa xã hội: 1) Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; 2) do nhân dân làm chủ; 3) có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp; 4) có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; 5) con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; 6) các dân tộc trong cộng đồng Việt

Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; 7) có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; 8) có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.

(\*\*) Phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội: 1) Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường; 2) phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; 3) xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; 4) bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; 5) thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; 6) chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất; 7) xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; 8) xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

(\*\*\*) Các mối quan hệ lớn: Quan hệ giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

### Summary of practical and theoretical development of socialism in Vietnam after 30 years of renovation

**Abstract:** Overall, over the past 30 years of renewal, the Vietnamese revolution has achieved great and historic achievements on the path of building socialism and defending the socialist fatherland. However, there are also many big and complex problems, limitations and weaknesses that need to be addressed and overcome so that the country will continue to develop rapidly and sustainably. The results of reviewing some theoretical and practical issues over the past 30 years of renovation (1986 - 2016) were affirmed by our Party at the 12th National Congress of the Party. In this paper, the authors outline the practical summation and theoretical development over the past 30 years of the country's renovation.